

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Bùi Văn Khương.

- Thư ký phiên tòa: bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thu Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Phán Đ, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1976, tại Hải Phòng. Nơi ĐKKTT: số 6 B246, tổ 3, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh (đã chết) và bà Bùi Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị Ch và có 02 con; tiền án: tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 11/2008/HSST ngày 24/01/2008 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích do Nguyễn Phán Đ chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt sung công quỹ Nhà Nước); tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 36/2013/HSST ngày 14/3/2013 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản (đã được xóa án tích); năm 2020, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng từ ngày 03-

8-2020 đến ngày 03-02-2022; bị cáo tạm giữ ngày 24-02-2023, chuyển tạm giam từ ngày 27-02-2023 (trong một vụ án khác) - Có mặt.

- Bị hại: chị Vũ Thị L, sinh năm 1993; nghề nghiệp: giáo viên; nơi ĐKKHKT: thôn L, xã L, huyện V, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: số 5B/588, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24-02-2023, Nguyễn Phán Đ đi bộ lang thang tìm xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi đến khu vực sân tượng đài “Nữ tướng Lê Chân” thuộc phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng thì thấy có lễ hội “Nữ tướng Lê Chân” nên Đ đi vào trong khu lễ hội. Khi Đ đi đến gian hàng có biển đề “An Dương” ngay cổng vào phía đường Nguyễn Đức Cảnh thì có chị Vũ Thị L (sinh năm 1993; địa chỉ: thôn K, xã L, huyện V Bảo, thành phố Hải Phòng) đang ở trong gian hàng phục vụ cho lễ hội. Lúc này, chị L có để chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax màu vàng trên bàn chỗ chị L đang làm việc. Đ quan sát thấy trong gian hàng có người đang làm việc nhưng không có ai quản lý, trông coi chiếc điện thoại nên Đ đi đến gần bàn dùng tay trái lấy chiếc điện thoại Iphone11 Promax màu vàng cho vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi bộ ra khu vực đường tàu Cầu Đất mua 200.000 đồng ma túy Heroine để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, Đ đi bộ ra đường Lạch Tray tìm nơi bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ đi bộ đến trước số 218 Lạch Tray, quận Ngô Quyền thì bị lực lượng Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngoài thu giữ lượng ma túy còn thu giữ của Đ một điện thoại Iphone11 Promax màu vàng, Đ khai đã lấy trộm chiếc điện thoại trên tại khu vực tượng đài “Nữ tướng Lê Chân”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Phán Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 13-3-2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền chuyển một chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax màu vàng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận định giá số 16/KL-HĐĐGTS ngày 21-3-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hồng Bàng kết luận: “01 điện thoại Iphone11 Promax màu vàng có trị giá 11.000.000 (mười một triệu) đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Phán Đ đã khai nhận hành vi phạm tội trộm cắp tài sản như trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 77/CT-VKSHB ngày 27-7-2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Phán Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone11 Promax màu vàng tại gian hàng có biển đề “An Dương” ngay cổng vào phía đường Nguyễn Đức Cảnh thuộc khu vực sân tượng đài “Nữ tướng Lê Chân”, phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại và nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Tại phiên tòa, sau phân xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Phán Đ từ 21 tháng tù đến 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt với Bản án Hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 28-6-2023 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại nên không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: đối với 01 chiếc điện thoại Iphone11 Promax màu vàng mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã trả lại cho bị hại nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Phán Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* tại phiên tòa, bị hại là chị Vũ Thị L vắng mặt. Xét thấy, bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại do trước đó bị hại đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với bị hại.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] *Về tội danh:* lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, phù hợp với Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24-02-2023, tại khu vực sân tượng đài “Nữ tướng Lê Chân” thuộc phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Phán Đ đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone11 Promax màu vàng của chị Vũ Thị L. Tại Kết luận định giá số 16/KL-HĐĐGTS ngày 21-3-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hồng Bàng kết luận: “01 điện thoại Iphone11 Promax màu vàng có trị giá 11.000.000 (mười một triệu) đồng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Phán Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 11/2008/HSST ngày 24/01/2008 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được

xóa án tích do Nguyễn Phán Đ chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm và tiền phạt sung công quỹ Nhà nước) nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy do Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xét xử tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 28-6-2023 xảy ra cùng thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm nguy hiểm”.

- *Về hình phạt:*

[7] *Về hình phạt chính:* trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, bị cáo có nhiều tiền án, tiền sự và có nhân thân không tốt như phần căn cứ đã nêu. Điều đó thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Do Bản án Hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt Nguyễn Phán Đ 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã có hiệu lực pháp luật nên phải áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Phán Đ phải chấp hành hình phạt chung của các bản án. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* bị cáo không có việc làm ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[10] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật. Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Phán Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp Bản án Hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt

30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo Nguyễn Phán Đ phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 54 (năm mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24-02-2023 (trong một vụ án khác).

- Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Phán Đ phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Chung